

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-PT

Ngày: 23-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên

Ông Ong Thân Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thế
- Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 227/2017/HSPT ngày 19/12/2017 đối với bị cáo Hà Văn H do có kháng cáo của bị cáo Hà Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 157/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên **Hà Văn H**, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký NKTT: xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn M, sinh năm 1956 và bà Đinh Thị N, sinh năm 1964; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Bản án số 46/2012/HSST ngày 19/6/2012, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt H 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 13 tháng 12 ngày. Chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 31/3/2017; Tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 20/3/2017 đến ngày 29/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 20/3/2017 tại khu vực cổng Bệnh viện sản nhi tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Vũ Thị L, sinh năm 1971 ở số 04, đường V, phường T, thành phố B đang có hành vi bán số đề cho người tự khai là Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, ở phố C, xã D, thành phố B. Vật chứng thu giữ:

- Thu của Vũ Thị L: 01 tờ cáp đề tổng bằng giấy ô li nhãn hiệu KL bên trong ghi chữ và số; 01 tờ cáp nhỏ bên trong ghi chữ và số; 01 tờ cáp đề bằng giấy ô li nhãn hiệu “Hải Tiến”, là tờ cáp đề L bán cho H với số tiền mua lô đề là 60.000 đồng;

- 01 bút mực màu xanh và số tiền 60.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Vũ Thị L, hồi 19 giờ ngày 20/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị L, sinh năm 1967, ở tầng 1, cầu thang 1, nhà B2, thuộc tổ 7B, phường T, thành phố B. Kết quả khám xét thu giữ:

- 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến không có bìa và 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến bìa ngoài có chữ “MBLAQ” bên trong có 14 tờ ghi chữ và số;

- 01 tờ giấy học sinh nhãn hiệu KL có ghi chữ và số;

- 01 bút bi màu đen ký hiệu 6P-777; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 10.000.000 đồng.

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 20/3/2017, Nguyễn Thị L đến Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú về hành vi đánh bạc, L khai chuyển cáp đề cho Hà Văn H, sinh năm 1983, trú tại: thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Hồi 21 giờ cùng ngày 20/3/2017, Hà Văn H đến Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú về hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ của Hà Văn H. Kết quả thu giữ tại nhà của H: 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến bên trong ghi chữ và số, 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến trang bìa ghi số 01685026823, 02 tờ lịch mặt sau có ghi chữ và số, 02 điện thoại di động, thu giữ tại phòng ngủ của ông Hà Văn Minh (là bố đẻ của H) nhiều giấy tờ khác.

Căn cứ lời khai của Hà Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang khám xét khẩn cấp chỗ của những người liên quan đến vụ án gồm Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, trú tại: thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984, trú tại: thôn Nguyễn, thị trấn Vô, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Kết quả:

- Thu giữ của Nguyễn Thanh T: 02 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến bên trong ghi chữ và số.

- Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì tại nhà của Nguyễn Văn T.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0977571724 của Hà Văn H và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 01675277973 của Nguyễn Thị L. Kết quả: Trong mục tin nhắn điện thoại di động của H thể hiện tin nhắn đánh bạc giữa H với Nguyễn Thị L và các đối

tượng liên quan từ ngày 27/02/2017 đến ngày 20/3/2017; trong mục tin nhắn điện thoại di động của L thể hiện tin nhắn đánh bạc giữa L và H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã in các tin nhắn có nội dung đánh bạc giữa Hà Văn H với Nguyễn Thị L và các đối tượng liên quan ra các tờ giấy A4.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề của Hà Văn H và Nguyễn Thị L và một số đối tượng khác như sau: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền bắc công bố hàng ngày trên phương tiện thông tin đại chúng, Hà Văn H sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0977571724 nhận tin nhắn đánh bạc của thư ký và các đối tượng mua số lô, số đề là Nguyễn Thị L; Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, trú tại: thôn G, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Trần Văn H, sinh năm 1974, trú tại: thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Ngoài ra, H còn khai nhận tin nhắn đánh bạc của Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984, trú tại: thôn N, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 01636.812.886; Đinh Xuân C, sinh năm 1984, trú tại: thôn T, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0987.906.568; Trần Văn L, sinh năm 1991, trú tại: thôn G, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0917.511.564; Ngô Xuân G, sinh năm 1989, trú tại: thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0968.232.389; Hà Văn K, sinh năm 1985, trú tại: thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0982.041.947; đối tượng tên Q ở thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang sử dụng số điện thoại 01633.680.675; nhận tin nhắn đánh bạc của người sử dụng điện thoại có số thuê bao 0982.4419.. và 09128144... Sau khi nhận tin nhắn đánh bạc của thư ký và các đối tượng đánh bạc, H khai chuyển cấp đề qua tin nhắn điện thoại cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, trú tại: thôn Cầu C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang để hưởng tiền phần trăm. Hình thức đánh bạc (ghi số lô đề) gồm các dạng như sau:

- Dạng thứ nhất (chơi giải đặc biệt, nhất to, 2 cửa): Người chơi cược 02 số cuối của giải đặc biệt, giải nhất hoặc đặt hai cửa đặc biệt và nhất to của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Nếu trúng thưởng thì người chơi được trả gấp 70 lần giá trị tiền đặt cược, nếu không trúng thì người chơi mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ hai (còn gọi là chơi ba càng, bốn càng): Người chơi đặt cược ba số cuối (hình thức chơi ba càng), bốn số cuối (hình thức chơi bốn càng) của giải đặc biệt và giải nhất. Nếu trúng thưởng người chơi được trả gấp 400 lần số tiền đặt cược với hình thức chơi ba càng, được trả thưởng gấp 1000 lần số tiền đặt cược với hình thức chơi bốn càng, nếu không trúng thì mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ ba (còn gọi là chơi lô): Người chơi đặt cược 02 số cuối của tất cả các giải xổ số, nếu trúng thưởng thì được trả 80.000 đồng/ 01 điểm, mỗi điểm lô người chơi phải đặt cược 23.000 đồng. Trường hợp số lô xuất hiện nhiều lần ở các giải thì người chơi được trả thưởng tương ứng với số lần xuất hiện nhưng được trả thưởng tối đa là 03 lần.

- Dạng thứ tư (lô xiên): Người chơi đặt cược từng cặp số gồm cặp 2 số, cặp 3 số và cặp 4 số (mỗi số gồm có 2 chữ số) để cược với hai số cuối cùng của tất cả các giải xổ số. Nếu trúng người chơi sẽ được trả thưởng theo tỷ lệ: Cặp 2 số (xiên 2) hưởng gấp 10 lần; cặp 3 số (xiên 3) hưởng gấp 40 lần; cặp 04 số (xiên 4) được thưởng gấp 120 lần giá trị tiền đặt cược.

Đối với người chơi đề và thư ký, nếu ghi ở dạng đặc biệt, nhất to, hai cửa, ba càng, bốn càng và lô xiên H đều được trích lại tiền % (phần trăm) là 27%; nếu chơi ở dạng lô thì được trích lại từ 1.000 đồng đến 1.200 đồng/01 điểm lô để khuyến khích họ tiếp tục chơi mua và bán số lô, số đề.

Nguyễn Thị L là thư ký đề cho H, hàng ngày L trực tiếp bán số lô, số đề cho các đối tượng đánh bạc và nhận cấp đề từ các thư ký khác rồi chuyển cấp đề cho H qua tin nhắn từ điện thoại di động có số thuê bao 01675277973. L thu của khách đánh bạc theo hình thức đặc biệt, nhất to, hai cửa, ba càng, bốn càng và lô xiên theo tỷ lệ là 80% nộp cho H 73%, thu của khách đánh bạc mua số lô là 22.000đ/1 điểm lô nộp cho H 21.800đ/ 1 điểm lô.

Kết quả điều tra đã xác định được, từ ngày 10/3/2017 đến ngày 20/3/2017 Hà Văn H đánh bạc với Nguyễn Thị L và các đối tượng liên quan như sau:

- Ngày 10/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 37.780.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 23.750.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 14.030.000 đồng), trong đó:

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 10.980.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 5.750.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 5.230.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 18.960.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 14.160.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 4.800.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 4.980.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 3.380.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 1.600.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với người sử dụng điện thoại có số thuê bao 09824419 là 2.860.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 460.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 2.400.000 đồng).

- Ngày 11/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 24.822.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 15.622.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 9.200.000 đồng), trong đó:

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 5.998.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 4.798.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 1.200.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 17.120.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 9.120.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 8.000.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 784.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 784.000 đồng, không trúng thưởng).

+ Số tiền đánh bạc với Trần Văn L là 920.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 920.000 đồng, không trúng thưởng).

- Ngày 12/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 36.385.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 28.885.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 7.500.000 đồng), trong đó:
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 21.757.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 17.857.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 3.900.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 13.320.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 9.720.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 3.600.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 1.308.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 1.308.000 đồng, không trúng thưởng).
- Ngày 13/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 35.700.000 đồng (số ghi lô đề là 19.180.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 16.520.000 đồng), trong đó:
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 11.380.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 7.460.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 3.920.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 23.150.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 10.550.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 12.600.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 710.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 710.000 đồng, không trúng thưởng).
 - + Số tiền đánh bạc với Trần Văn L là 460.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 460.000 đồng, không trúng thưởng).
- Ngày 14/3/2017, tổng số tiền đánh bạc 48.700.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 17.780.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 30.920.000 đồng), trong đó:
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 20.620.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 6.300.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 14.320.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 27.160.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 10.560.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 16.600.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Trần Văn L là 920.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 920.000 đồng, không trúng thưởng).
- Ngày 15/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 20.383.000 đồng (số tiền ghi lô, đề là 16.903.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 3.480.000 đồng), trong đó:
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 4.943.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 4.463.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 480.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 14.980.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 11.980.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 3.000.000 đồng).
 - + Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 460.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 460.000 đồng, không trúng thưởng).
- Ngày 16/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 12.355.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 5.055.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 7.300.000 đồng), trong đó:
 - + Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 11.780.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 4.480.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 7.300.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 575.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 575.000 đồng, không trúng thưởng).

- Ngày 17/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 29.042.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 18.102.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 10.940.000 đồng), trong đó:

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 3.290.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 1.790.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 1.500.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 15.885.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 11.485.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 4.400.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 2.072.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 1.032.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 1.040.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Trần Văn Lên là 1.260.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 460.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn L là 2.860.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 460.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 2.400.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với người sử dụng điện thoại có số thuê bao 09824419 là 1.375.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 575.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với người sử dụng điện thoại có số thuê bao 09128144 là 2.300.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 2.300.000 đồng, không trúng thưởng).

- Ngày 18/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 19.074.000 đồng (tổng số tiền ghi lô đề là 9.974.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 9.100.000 đồng), trong đó:

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 8.434.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 4.434.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 4.000.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 6.710.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 2.410.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 4.300.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 1.405.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 1.405.000 đồng, không trúng thưởng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn L là 1.375.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 575.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với người sử dụng điện thoại có số thuê bao 09824419 là 1.150.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 1.150.000 đồng, không trúng thưởng).

- Ngày 19/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 20.518.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 14.638.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 5.880.000 đồng), trong đó:

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 9.418.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 6.938.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 2.480.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 7.550.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 4.550.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 3.000.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 2.400.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 2.000.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 400.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn L là 1.150.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 1.150.000 đồng, không trúng thưởng).

- Ngày 20/3/2017, tổng số tiền đánh bạc là 33.638.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 11.498.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 22.140.000 đồng), trong đó:

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Thị L là 2.380.000 đồng.

+ Số tiền đánh bạc với Nguyễn Văn T là 39.370.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 8.270.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 21.100.000 đồng).

+ Số tiền đánh bạc với Đinh Xuân C là 1.888.000 đồng (số tiền ghi lô đề là 848.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 1.040.000 đồng).

Ngoài ra, trong các ngày 27/02/2017, 28/02/2017, 01/3/2017, 05/3/2017, 08/3/2017, Hà Văn H còn nhận tin nhắn đánh bạc của Hà Văn Khương, Trần Văn H, Trần Xuân Giang và đối tượng Quang ở thôn Vinh Sơn, xã T, huyện L nhưng chưa đến mức xử lý hình sự.

Đối với Nguyễn Văn L, Trần Văn H và Vũ Thị L có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức xử lý hình sự. Ngày 23/6/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Trần Văn L, Ngô Xuân G, Đinh Xuân C và Nguyễn Văn T là những người nhắn tin mua số lô, số đề và nhận cấp đề theo lời khai của H, Cơ quan điều tra đã lấy lời khai và tiến hành đối chất nhưng các đối tượng trên không nhận đánh bạc với H, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thanh T và Hà Văn K là những người nhắn tin mua số lô, số đề theo lời khai của H, Cơ quan điều tra đã triệu tập T và K để lấy lời khai nhưng hai người này không đến làm việc, hiện không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với người tự khai là Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, trú tại: Phố C, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang bị bắt quả tang ngày 20/3/2017 khi mua số lô, số đề của Vũ Thị L. Sau khi dẫn giải H về Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, H lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra xác minh tại xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang nhưng không có công dân nào có lý lịch như đối tượng khai nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người tên Q ở thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang và đối tượng tên Q, quê ở tỉnh Bình Dương, hiện ở khu phố T, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành, xác minh tại xã T và xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang nhưng không xác định được hai đối tượng này là ai nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người sử dụng điện thoại có số thuê bao 0982.4419.. và 09128144... nhắn tin đánh bạc với H do H khai không nhớ những người này là ai nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với các giấy tờ thu giữ tại phòng ngủ của ông Hà Văn M (là bố đẻ của H) qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Hà Văn H.

Đối với tài sản đã thu giữ trong quá trình điều tra, gồm: 23 tờ lịch và 01 tờ giấy khổ A4 mặt sau có ghi chữ và số; 06 (sáu) quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến; 01 bút bi màu đen ký hiệu 6P-777 và 01 bút bi mực màu xanh; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 10.060.000 đồng được nhập tại kho vật chứng Công an thành phố Bắc Giang.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 157/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn H; Nguyễn Thị L phạm tội "Đánh bạc"

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 41; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự. Điều 76; Điều 99 và Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2017 đến ngày 29/3/2017.

Phạt bổ sung bị cáo 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g, khoản 1 Điều 48; Điều 41; Điều 60; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự. Điều 76; Điều 99 và Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu để lưu trong hồ sơ vụ án bao gồm: 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến bên trong ghi chữ và số; 02 tờ mặt sau có ghi chữ và số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến trang bìa ngoài ghi số 01685026823, khi khám xét nhà bị cáo H. 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến không có bìa; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến bìa ngoài có chữ "MBLAQ" bên trong có 14 tờ ghi chữ và số, khi khám xét nhà bị cáo L. 22 tờ giấy trong đó có 21 tờ dạng tờ lịch treo tường, 01 tờ dạng tờ giấy khổ A4, thu tại phòng ngủ của ông Hà Văn M là bố bị cáo H. 02 quyển sổ nhãn hiệu Hải Tiến gồm (01

quyển bìa màu hồng và 01 quyển bìa màu xanh, trắng bên trong ghi chữ và số), thu của anh Nguyễn Thanh T.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung có số Imei: 35702077120856/01 của bị cáo H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có số Imei: 352355/06/723403/1 của bị cáo L và số tiền 60.000 đồng thu của chị Loan.

+ Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen có số Seri: 356057038724969 thu tại nhà bị cáo H, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại bị cáo L số tiền 10.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy học sinh nhãn hiệu KL có ghi chữ và số; 01 bút bi mực xanh và 01 bút bi màu đen ký hiệu 6P-777.

4. Truy thu của các bị cáo H, L số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước, cụ thể:

+ Bị cáo H phải nộp lại số tiền: 23.235.000 đồng.

+ Bị cáo L phải nộp lại số tiền: 30.777.000 đồng

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

6. Về quyền kháng cáo:

+ Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 20/11/2017 bị cáo Hà Văn H có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án số 157/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang để điều tra bổ sung, truy tố, xét xử theo thủ tục sơ thẩm với lý do có sự vi phạm tố tụng: Vắng mặt toàn bộ người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng vẫn tiến hành xét xử vụ án; Phần nhận thấy và xét thấy thiếu khách quan; quyết định oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Bị cáo L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hà Văn H chỉ yêu cầu kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không kháng cáo bất kể một vấn đề gì khác, không kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án số

157/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B để điều tra bổ sung, truy tố, xét xử theo thủ tục sơ thẩm với lý do có sự vi phạm tố tụng: Vắng mặt toàn bộ người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng vẫn tiến hành xét xử vụ án; Phần nhận thấy và xét thấy thiếu khách quan; quyết định oan sai, bỏ lọt tội phạm; Bị cáo không cần luật sư bào chữa mà sẽ tự bào chữa. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Hà Văn H có nộp 3.200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số: AA/2012/00637 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn H, giữ nguyên bản sơ thẩm

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 41; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2017 đến ngày 29/3/2017.

Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hà Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo Hà Văn H không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hà Văn H: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Văn H đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hà Văn H chỉ yêu cầu kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không kháng cáo bất kể một vấn đề gì khác; Bị cáo không cần luật sư bào chữa mà sẽ tự bào chữa. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của bị cáo, phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Văn H thấy:

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 10/3/2017 đến ngày 20/3/2017, Hà Văn H nhận tin nhắn đánh bạc do Nguyễn Thị L và các đối tượng đánh bạc nhắn đến qua điện thoại di động. Sau khi nhận tin nhắn đánh bạc, Hà Văn H đã nhắn tin chuyển cấp đề cho người khác để hưởng hoa hồng. Kết quả điều tra đã xác định được: Hà Văn H đánh bạc 11 lần, trong đó ngày 14/3/2017 có số tiền đánh bạc lớn nhất là 48.700.000 đồng. Nguyễn Thị L đánh bạc 07 lần, trong đó ngày 12/3/2017 có số tiền đánh bạc lớn nhất là 21.757.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Hà Văn H, Nguyễn Thị L nêu trên đã phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử các bị cáo Hà Văn H và Nguyễn Thị L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan sai.

Bị cáo Hà Văn H là người trực tiếp nhận số lô đề của bị cáo L và các đối tượng đánh bạc khác, vì vậy bị cáo H có vai trò chính. Bị cáo Nguyễn Thị L cũng là người trực tiếp nhận số lô đề của các đối tượng đánh bạc rồi chuyển cho bị cáo H. Bị cáo Hà Văn H có nhân thân xấu, đã bị xét xử về hình sự về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà còn phạm tội. Bị cáo Nguyễn Thị L chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo H tại cơ quan điều tra thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, tại phiên tòa sơ thẩm mặc dù bị cáo thừa nhận có phạm tội nhưng khai báo còn quanh co, chưa tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy bị cáo H không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo L tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú tạo điều kiện cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc xử lý tội phạm. Bị cáo L có bố đẻ là người có công với cách mạng. Do vậy bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Hà Văn H có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, bị cáo có 11 lần đánh bạc, những lần đánh bạc số tiền đều trên 5.000.000 đồng. Do vậy bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm và phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị L

có 06 lần đánh bạc, những lần đánh bạc số tiền đều trên 5.000.000 đồng, bị cáo L phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo đã xử phạt bị cáo Hà Văn H 02 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng là hoàn toàn có căn cứ, và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo Hà Văn H có tự nguyện nộp 3.200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số: AA/2012/00637 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần áp dụng cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cần sửa bản án sơ thẩm là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hà Văn H được chấp nhận nên cần áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Hà Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn H. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 41; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự. Điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn H 02 (hai) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2017 đến ngày 29/3/2017.

Xác nhận bị cáo Hà Văn H đã nộp 3.200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số: AA/2012/00637 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

[2]Án phí: Áp dụng Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Hà Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi

